

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2020/HS-ST
Ngày: 07/9/2020.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Cảnh

Các Hội thẩm nhân dân: + Ông Nguyễn Văn Ba.

+ Bà Lê Thị Ánh Sáng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Quốc Hoàn- Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành tham gia phiên tòa:
Bà Vũ Thị Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2020/TLST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2020/QĐXXST- HS ngày 24 tháng 8 năm 2020, đối với các bị cáo:

1. Bị cáo **Đỗ Thành N** (B C), sinh năm 1999, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 12, ấp Bình L, xã Lộc A, huyện Long T, tỉnh Đồng N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn) 01/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn C (đã chết) và bà Nguyễn Thị D (đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 23/9/2015, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai xử phạt 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản”. (Bản án số: 153/2015/HSST); Ngày 06/01/2016, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xử phạt 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Cướp tài sản” (Bản án số: 04/2016/HSPT). Chấp hành xong án phạt tù ngày 01/12/2016; Bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/4/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

2. Bị cáo **Nguyễn Thế K** (K Đ), sinh năm 1991, tại tỉnh Đồng Nai. Nơi đăng ký thường trú: Tổ 29, khu Kim S, thị trấn Long T, huyện Long T, tỉnh Đồng N; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn) 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên Chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức H và bà Trần Thị R; bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Ngày 28/4/2011, bị Tòa án nhân dân huyện Nhơn

Trạch, tỉnh Đồng Nai xử phạt 07 (bảy) năm tù về tội “Cướp tài sản” (Bản án số: 45/2011/HSST). Chấp hành xong án phạt tù ngày 06/4/2016; Bị cáo chưa nộp giá trị điện thoại di động số tiền 560.000 đồng và 130.000 đồng xung quỹ Nhà nước; Tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/4/2020 đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện Long Thành.

- Bị hại: Anh Tăng Văn D, sinh năm: 1997.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 7, ấp Vườn R, xã Thanh P, huyện Bình L, tỉnh Bình P. (Vắng mặt)

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Anh Nguyễn Xuân Q, sinh năm: 1983

Nơi đăng ký thường trú: Khu 12, xã Long Đ, huyện Long T, tỉnh Đồng N. (Có mặt)

+ Bà Trần Thị R, sinh năm: 1957

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 29, khu Kim S, Thị trấn Long T, huyện Long T, tỉnh Đồng N. (Có mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Bà Tô Thị L, sinh năm: 1960.

Địa chỉ: Khu Cầu X, thị trấn Long T, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

+ Anh Nguyễn Quốc H, sin năm: 1989.

Địa chỉ: Khu Cầu X, thị trấn Long T, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

+ Anh Võ Ngọc T, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Tổ 12, khu Văn H, thị trấn Long T, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

+ Anh Lê Văn H, sinh năm: 1989.

Địa chỉ: Ấp 3, xã An P, huyện Long T, tỉnh Đồng N.

(Các người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 07 giờ ngày 15/4/2020, Nguyễn Thế K gặp Đỗ Thành N nhờ N tìm người bán chiếc xe mô tô của Nhân hiệu Wave màu đen, không có biển kiểm soát, N đồng ý. Lúc này, N điều khiển xe mô tô Winer màu trắng xanh, biển số 67C1-475.27, K điều khiển xe mô tô hiệu wave cùng đến tiệm Internet “Cyber game” ở khu cầu X, Thị trấn Long T, huyện Long T để gặp Lê Văn H nhờ H bán xe Wave, H nói N để xe lại H sẽ tìm người bán. Xong, N và K đi ra trước tiệm Internet “Cyber game” thì N phát hiện 01 chiếc xe mô tô hiệu Winner màu đen, biển số 93E1-211.72 của anh Tăng Văn D (chìa khóa gắn trên xe) nên Nhân nảy sinh ý định chiếm đoạt. N liền

hỏi K có lấy chiếc xe Winner biển số 93E1-211.72 hay không? K nói không lấy thì N nói “Anh không lấy thì em lấy”, K nói “Mày lấy thì lấy đi”. Lúc này, N nhờ K điều khiển giúp N chiếc xe mô tô Winner màu trắng xanh, biển số 67C1-475.27 để N lấy xe Winner biển số 93E1-211.72 thì K đồng ý. N giao xe mô tô Winner màu trắng xanh cho K rồi lén lút đến lấy xe Winner biển số 93E1-211.72 cùng K điều khiển xe chạy về hướng huyện Nhơn T. Trên đường đi, N kêu K chỉ cho N tìm chỗ để tháo biển số xe vừa trộm được thì K nói “Giờ đến nhà anh C (bạn của K) đi rồi tính”. K điều khiển xe chạy trước, N chạy theo sau. Trên đường đi đến nhà C thì bị lạc nhau nên K chạy về nhà, còn N điều khiển xe đến nhà Huỳnh Thanh T ở ấp 1 xã Long A, huyện Long T tháo biển số 93E1-211.72 cất giấu ở khu đất trống gần đó. Đến 14 giờ cùng ngày, N điều khiển xe Winner màu đen đến nhà K thì thấy K đang ngủ, N tháo biển số xe mô tô Winner màu trắng xanh, biển số 67C1-475.27 gắn vào xe mô tô Winner màu đen. Đến 17 giờ cùng ngày, N nhờ Vũ Ngọc T chỉ chỗ cầm xe, T hỏi nguồn gốc xe thì N nói xe của gia đình nên T đồng ý đưa N đến cầm cố chiếc xe Winner màu đen cho Nguyễn Xuân Q, với giá 5.000.000 (năm triệu) đồng. Sau đó, N đến gặp Lê Văn H lấy lại chiếc xe Wave của K rồi bán cho Q với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng. Sau đó, N lấy 01 biển số 59S1-046.76 (N nhặt được trên đường) mang về nhà K gắn vào chiếc xe Winner màu trắng xanh. Số tiền cầm xe và bán xe Wave của K, N sử dụng 1.500.000 đồng để mua một chiếc xe mô tô hiệu Atila màu đen, biển số 51S8-3255 của Nguyễn Xuân Q, 200.000 đồng chuộc lại điện thoại di động Iphone 4 màu trắng của một người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch), số tiền còn lại N mua ma túy sử dụng và tiêu xài cá nhân hết. Đến ngày 16/4/2020 Nguyễn Thành N và Nguyễn Thế K bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long T bắt khẩn cấp.

Tại Kết luận định giá số: 38/KLĐG ngày 20/4/2020 của Hội đồng định giá tố tụng huyện Long Thành kết luận:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Winner màu đen mang biển kiểm soát 93E1-211.72 đã qua sử dụng, có giá trị 26.000.000 (hai mươi sáu triệu) đồng.

Tại Cáo trạng số: 155/CT-VKSLT ngày 13 tháng 8 năm 2020 Viện kiểm sát nhân dân huyện Long T đã truy tố Đỗ Thành N, Nguyễn Thế K về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long T giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo Đỗ Thành N, Nguyễn Thế K về tội danh, khung hình phạt, điều luật áp dụng như Cáo trạng đã nêu đồng thời đề nghị:

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thành N mức án từ 18 (mười tám) tháng đến 20 (hai mươi) tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế K mức án tù 16 (mười sáu) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Đối với xe mô tô Winner màu đen, số khung 2606GY078099, số máy: KC26E1110815 và biển số xe 93E1-211.72 đã được thu hồi hoàn trả lại cho anh Tăng Văn D vào ngày 14/7/2020. Bị hại Tăng Văn D không yêu cầu bồi thường thiệt hại gì, người có quyền và nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân Q không yêu cầu N phải trả lại số tiền 5.600.000 đồng nên không xem xét.

Xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Wave màu xanh, không có biển số, số máy VTT1P52FMH-074125, số khung VTHPCH0022A027155. Quá trình điều tra xác định bà Nguyễn Thị R là người mua lại chiếc xe trên của một người đàn ông (không rõ nhân thân lại lịch) với giá 1.400.000 đồng, có giấy chứng nhận đăng ký xe nhưng bà R đã làm mất và cho K chiếc xe trên để K làm phương tiện đi lại. Ngày 06/6/2020 Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai có phiếu trả lời xác minh xác định không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với số khung và số máy của chiếc Wave của K. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

Đối với biển số 60C1-475.27 do anh Trần Văn S là chủ sở hữu, anh S đã bán chiếc xe có biển số trên cho một người không rõ họ, tên địa chỉ vào năm 2014. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

Đối với xe mô tô Winner màu trắng xanh, số máy KC26E1110815, số khung RLHKC2606GY078099, quá trình điều tra xác minh xác định chiếc xe trên có biển số được đăng ký là 63B3-707.10, do Nguyễn Thanh B là chủ sở hữu cho con trai là Nguyễn Thanh Đ và Đ bị mất trộm vào ngày 20/3/2020 tại xã An P, huyện Long T, tỉnh Đồng N. Hiện vụ việc trên đã được điều tra mở rộng trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 15/4/2020 tại ấp Bình L, xã Lộc A, huyện Long T, tỉnh Đồng N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long T chuyển vật chứng là chiếc xe Winner màu trắng xanh có số máy KC26E1110815 và số khung RLHKC2606GY078099 để xử lý trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 15/4/2020 tại ấp Bình L, xã Lộc A, huyện Long T.

Đối với biển số 59S1-046.76 do N nhặt được trên đường đi, quá trình điều tra xác minh xác định do anh Hoàng T là chủ sở hữu. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã có công văn số 48 ngày 12/6/2020 gửi Công an huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ để tiến hành lấy lời khai của anh Hoàng T. Hiện chưa có kết quả trả

lời của Công an huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long T tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu Atila, biển số 51S8-3255, số khung RLGH125ED4D469699, số máy VMEM9B-459699 do Q bán cho N. Quá trình điều tra Q khai không nhớ rõ người bán xe và Q mua với giá 1.000.000 đồng (có giấy tờ xe nhưng Q đã làm mất). Ngày 06/6/2020 Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai có phiếu trả lời xác minh xác định không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với biển số, số khung và số máy của chiếc xe Atila nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ xác minh xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 4 màu trắng (mặt kính trước và sau đã bị vỡ), N khai sử dụng 200.000 đồng trong tổng số tiền 5.000.000 đồng N đã cầm cố được từ chiếc xe Winner biển số 93E1-211.72 để chuộc lại điện thoại của một người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng N cầm xe mô tô Winner màu đen, biển số 93E1211.72 do trộm cắp mà có. Đề nghị, buộc bị cáo N phải nộp lại để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ Thành N, Nguyễn Thế K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã mô tả, các bị cáo không có ý kiến gì.

Phần trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Trần Thị R: Xe mô tô hiệu Wave, màu xanh, không có biển số, do bà đã mua lại của một người đàn ông (không rõ nhân thân lai lịch) với giá 1.400.000 đồng, có lập giấy mua bán viết tay, không có giấy chứng nhận đăng ký xe. Sau khi mua xe, bà đã cho K để K làm phương tiện đi lại. Nay, bà không có ý kiến yêu cầu gì đối với xe mô tô trên.

Phần trình bày của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân Q: Khoảng 17 giờ ngày 15/4/2020, T và N đem chiếc xe Winner màu đen đến cầm cho anh với giá 5.000.000 (năm triệu) đồng, anh có hỏi nguồn gốc xe thì N nói xe của gia đình, do kẹt tiền cầm đỡ nên anh đồng ý nhận cầm xe. Sau đó, N mang chiếc xe Wave đến bán với giá 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng. Tại phiên tòa anh không có yêu cầu gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa, bị cáo Đỗ Thành N khai nhận. Ngày 15/4/2020, tại tiệm Internet “Cyber game” ở khu cầu Xéo, Thị trấn Long T, huyện Long T, tỉnh Đồng N bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô Winner màu đen, biển số 93E1211.72 của anh Tăng Văn D, trị giá 26.000.000 đồng. Bị cáo Nguyễn Thế K khai nhận, khi N rủ trộm cắp xe mô tô Winner màu đen, biển số 93E1211.72, bị cáo

không đồng ý nhưng bị cáo đã giúp sức cho K điều khiển xe mô tô Winner màu trắng xanh của K, để K lấy trộm xe mô tô Winner màu đen, biển số 93E1211.72 của anh Tăng Văn D. Lời khai nhận của các bị cáo trùng khớp lời khai ban đầu, lời khai của bị hại cùng các chứng cứ khác được thu thập có tại hồ sơ vụ án.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo Đỗ Thành N, Nguyễn Thế K đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long T là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo tuy ít nghiêm trọng nhưng gây nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội tại địa phương.

Xuất phát từ động cơ tư lợi, các bị cáo đã chuyển dịch một cách trái pháp luật tài sản của người khác thành của mình. Trong vụ án, bị cáo Đỗ Thành N vai trò chủ mưu, đề xuất và là người trực tiếp chiếm đoạt tài sản, bị cáo Nguyễn Thế K vai trò đồng phạm giúp sức cho bị cáo N trong việc điều khiển xe mô tô của N, để N chiếm đoạt tài sản, các bị cáo đã thực hiện trót lọt tội phạm. Vì vậy, mức án các bị cáo nhận lãnh phải thật nghiêm, tương xứng vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo đã thực hiện.

Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Nguyễn Thế K đã có tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo Đỗ Thành N, Nguyễn Thế K đều khàn khản khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Đối với phần trình bày và đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử và có căn cứ pháp luật nên được chấp nhận. Riêng đối với đề nghị tịch thu, nộp ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 4 màu trắng (mặt kính trước và sau đã bị vỡ) không phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Đối với phần trình bày của các bị cáo N, K đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra và lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, bị hại anh D vắng mặt và không có yêu cầu gì.

Đối với bà Trần Thị R không có ý kiến, yêu cầu gì đối với xe mô tô hiệu Wave, màu xanh nên không xem xét.

Đối với anh Nguyễn Văn Q là người nhận cầm xe mô tô Winner màu đen, biển số 93E1211.72 do bị cáo N trộm cắp mà có. Khi nhận cầm xe, anh Q hoàn toàn không biết xe trên do N phạm tội mà có nên không phạm tội.

Đối với Vũ Ngọc T là người chỉ dẫn cho N đến gặp Nguyễn Xuân Q để cầm chiếc xe mô tô Winner màu đen, biển số 93E1211.72. Tuy nhiên, T không biết xe trên do N phạm tội mà có nên không phạm tội.

[3] Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều đảm bảo, phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng Hình sự; các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và đầy đủ.

[4] Biện pháp tư pháp:

Trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt của bị hại 01 xe mô tô Winner màu đen, biển số 93E1 - 211.72, đã được thu hồi hoàn trả lại cho bị hại, bị hại anh D không có yêu cầu gì nên không xem xét.

Đối với số tiền 5.000.000 đồng anh Q nhận cầm xe cho N và tiền mua xe chiếc xe Wave 600.000 đồng. Tại phiên tòa, anh Q không yêu cầu bị cáo N phải hoàn trả lại nên không xem xét.

Xử lý vật chứng:

Đối với xe mô tô hiệu Wave màu xanh, không có biển số, số máy VTT1P52FMH-074125, số khung VTHPCH0022A027155. Nguồn gốc là của bà Nguyễn Thị R (mẹ bị cáo K), bà R đã cho K để làm phương tiện đi lại. Ngày 06/6/2020, Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai có phiếu trả lời xác minh, xác định không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với số khung và số máy của chiếc Wave trên. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

Đối với biển số 60C1-475.27 chủ sở hữu của anh Trần Văn S, anh S sử dụng gắn biển số trên cho xe Dream và anh đã bán xe lại cho người khác (không rõ họ, tên địa chỉ) vào năm 2014. Hiện chưa xác định được chủ sở hữu, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

Đối với xe mô tô Winner màu trắng xanh, số máy KC26E1110815, số khung RLHKC2606GY078099. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe trên có biển số 63B3-707.10, chủ sở hữu anh Nguyễn Thanh B và đã cho Nguyễn Thanh Đ sử dụng, bị mất trộm vào ngày 20/3/2020 tại xã An P, huyện Long T, tỉnh Đồng N. Hiện, vụ án đang được điều tra trong vụ án “Trộm cắp tài sản” xảy ra ngày 15/4/2020 tại ấp Bình L, xã Lộc A, huyện Long T, tỉnh Đồng N nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ để điều tra, xử lý.

Đối với biển số 59 S1-046.76, N khai nhặt được trên đường đi. Quá trình điều tra, xác định chủ sở hữu của anh Hoàng T, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã có công văn số 48 ngày 12/6/2020 gửi Công an huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ để tiến hành lấy lời khai của anh Hoàng T. Hiện chưa có kết quả trả lời

của Công an huyện Bảo L, tỉnh Lâm Đ. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ, xác minh xử lý sau.

Đối với xe mô tô hiệu Atila, biển số 51S8-3255, số khung RLGH125ED4D469699, số máy VMEM9B-459699 do Quyết mua lại của người khác và không nhớ thời gian, người bán xe. Ngày 06/6/2020, Đội Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Đồng Nai có phiếu trả lời xác minh, xác định không tìm thấy dữ liệu tra cứu đối với biển số, số khung và số máy của chiếc xe Atila. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành tiếp tục tạm giữ xác minh, xử lý sau.

Đối với 01 điện thoại di động Iphone 4 màu trắng, mặt kính trước và sau đã bị vỡ. N khai của người bạn (không rõ nhân thân, lai lịch) đã cầm cố cho người khác, N đã chuộc lại để sử dụng và không dùng vào việc phạm tội nên hoàn trả lại cho bị cáo N.

Số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng do N cầm xe mô tô Winner màu đen, biển số 93E1211.72 do trộm cắp mà có. Buộc bị cáo Đỗ Thành N phải nộp lại để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

(01 điện thoại di động Iphone 4 màu trắng, mặt kính trước và sau đã bị vỡ. Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2020)

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Đỗ Thành N, Nguyễn Thế K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 269, Điều 298, Điều 299, Điều 326, Điều 327, Điều 329, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tuyên bố các bị cáo Đỗ Thành N, Nguyễn Thế K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

1- Về hình phạt:

Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thành N 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/4/2020.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38, Điều 58 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thế K 01 (một) năm 04 (bốn) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 16/4/2020.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Trả lại cho bị cáo Đỗ Thành N 01 điện thoại di động Iphone 4 màu trắng, mặt kính trước và sau đã bị vỡ.

(Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Thành đang tạm giữ tại biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/8/2020)

Buộc bị cáo Đỗ Thành N phải nộp lại số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng tiền cầm xe mô tô Winner màu đen, biển số 93E1211.72 do trộm cắp mà có để tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

2- Về án phí:

Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng Hình sự;

Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

Buộc các bị cáo Đỗ Thành N, Nguyễn Thế K mỗi bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3- Quyền kháng cáo: Các bị cáo Đỗ Thành N, Nguyễn Thế K, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Dương sự;
- VKS ND cùng cấp;
- VKS ND cấp trên;
- CQĐT cùng cấp;
- CQ THA HS có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Tấn Cảnh